

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới**

Qua thực tiễn 20 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, khu vực kinh tế tập thể tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có những chuyển biến tích cực. Số lượng các tổ chức kinh tế hoạt động trong khu vực kinh tế tập thể thành lập mới tăng đáng kể, phát triển đa dạng về ngành nghề, quy mô<sup>1</sup> và trình độ<sup>2</sup>, hỗ trợ tốt hơn cho các thành viên, tạo việc làm và nâng cao thu nhập thường xuyên cho người lao động<sup>3</sup>. Các hợp tác xã tổ chức hoạt động theo Luật Hợp tác xã 2003 về cơ bản đã chuyển đổi sang tổ chức, hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012; quá trình hoạt động hiệu quả, mang lại nhiều lợi ích cho thành viên, giải quyết nhiều việc làm, tăng thêm thu nhập cho người lao động, đã góp phần tạo dựng, củng cố lòng tin về mô hình kinh doanh theo hình thức hợp tác xã. Liên kết giữa các hợp tác xã với nhau, với doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác bước đầu phát triển. Khu vực kinh tế tập thể từng bước khẳng định vị trí, vai trò trong nền kinh tế quốc dân, góp phần bảo đảm ổn định chính trị, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Bên cạnh các kết quả đạt được, khu vực kinh tế tập thể của thành phố đến nay vẫn chưa phát triển như mục tiêu, yêu cầu Nghị quyết đề ra. Đổi mới và nâng cao hiệu quả kinh tế còn nhiều khó khăn, bất cập. Tốc độ tăng trưởng, tỷ trọng

<sup>1</sup> Trên địa bàn thành phố có 2.800 tổ hợp tác, 704 hợp tác xã đăng ký hoạt động và 08 Liên hiệp hợp tác xã (tăng 1.691 tổ hợp tác, 363 hợp tác xã và 04 liên hiệp hợp tác xã so với thời điểm năm 2002). Tổng số thành viên vào năm 2021 là 51.000 thành viên (tăng gấp 1,34 lần so năm 2002 là 38.156 thành viên); tổng số lao động thường xuyên là 22.000 lao động (tăng 1.927 người so với thời điểm năm 2002). Vốn sản xuất kinh doanh bình quân của khu vực kinh tế tập thể đạt 23.000 tỷ đồng (tăng gấp 17,3 lần so với năm 2002); tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn khu vực kinh tế tập thể là 9.500 tỷ đồng (tăng gấp 15,34 lần so với năm 2002).

Trong 2800 tổ hợp tác, có 652 tổ hợp tác có thông báo hoạt động với chính quyền theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ (trước đây là Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ), số lượng tổ hợp tác còn lại là các hình thức tương tự khác, có tên gọi khác như: “nhóm liên kết”, “câu lạc bộ”, “tổ tương trợ”, v.v... theo Thông tư số 04/2008/TT-BKH ngày 09 tháng 7 năm 2008 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (hiện đã hết hiệu lực).

<sup>2</sup> Tổng số cán bộ quản lý khu vực kinh tế tập thể là 2.000 người; trong đó số cán bộ đạt trình độ sơ, trung cấp là 860 người (chiếm 43%), đạt trình độ cao đẳng, đại học là 1.140 người (chiếm 57%).

<sup>3</sup> Thu nhập bình quân của thành viên, người lao động năm 2021 là 06 triệu đồng/tháng (tăng gấp 6,08 lần so với năm 2002).

đóng góp của khu vực kinh tế tập thể vào GRDP còn thấp, chỉ chiếm 0,46% GRDP của thành phố. Số lượng liên hiệp hợp tác xã ít; phát triển không đồng đều, hiệu quả hoạt động của một số hợp tác xã chưa cao, mô hình tổ chức chưa chặt chẽ; phần lớn các hợp tác xã có quy mô vừa và nhỏ, vốn ít, phạm vi hoạt động hẹp, năng lực cạnh tranh, lợi ích mang lại cho thành viên thấp; tính liên kết trong nội bộ hợp tác xã còn yếu; trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã còn hạn chế, đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã còn thiếu, phần lớn là kiêm nhiệm, thường xuyên thay đổi. Một số cấp ủy đảng chưa quan tâm phát huy vai trò của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Để quán triệt và thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW), Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh đề ra Chương trình hành động cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững, cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân với nhiều mô hình hợp tác, liên kết trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, hộ gia đình, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, gắn với xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh, phát triển nhanh, bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Mục tiêu đến năm 2030**

Thành phố có 900 tổ hợp tác<sup>4</sup>, 815 hợp tác xã, 12 liên hiệp hợp tác xã.

#### **2.2. Tầm nhìn đến 2045**

Thành phố có 1.500 tổ hợp tác, 1.265 hợp tác xã, 18 liên hiệp hợp tác xã.

Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố - Saigon Co.op là 01 tổ chức kinh tế tập thể nằm trong bảng xếp hạng 300 Hợp tác xã lớn nhất toàn cầu do Liên minh Hợp tác xã quốc tế (ICA) công nhận.

<sup>4</sup> Tổ hợp tác có thông báo thành lập với với chính quyền theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về tổ hợp tác.

### **2.3. Nhóm mục tiêu cụ thể thực hiện đến năm 2030**

a) Tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ phát triển mới 300 hợp tác xã, 05 liên hiệp hợp tác xã. Số hợp tác xã hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm từ 70% - 85% trên tổng số hợp tác xã. Tỷ trọng đóng góp vào GRDP thành phố 0,5%. Thu hút thêm 30.000 lao động làm việc trong khu vực kinh tế hợp tác xã. Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã đã qua đào tạo có trình độ đại học, cao đẳng đạt trên 70%; còn lại đạt trình độ trung, sơ cấp. Phấn đấu 100% xã nông thôn mới có hợp tác xã hoạt động trên địa bàn theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 và có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

b) Giải quyết dứt điểm hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ngừng hoạt động kéo dài, chờ giải thể.

c) Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã phục hồi sản xuất sau đại dịch COVID-19: theo dõi sát tình hình hoạt động, chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của các thành phần kinh tế tập thể để kịp thời giải quyết hoặc đề xuất các cấp thẩm quyền giải quyết với tinh thần hỗ trợ tối đa, từng bước phục hồi sản xuất thích ứng với bối cảnh COVID-19 còn tiếp diễn.

## **3. Định hướng phát triển kinh tế tập thể theo ngành, lĩnh vực chủ yếu tại Thành phố Hồ Chí Minh**

### **3.1. Lĩnh vực nông nghiệp**

- Tập trung phát triển các tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp (chăn nuôi, trồng trọt, ngành nghề nông thôn); lĩnh vực dịch vụ (thu gom rác thải, vệ sinh môi trường, thủy lợi, cung cấp cây, con giống, vay vốn tín dụng...). Vận động, khuyến khích tổ hợp tác chuyển dần sang hoạt động mô hình hợp tác xã.

- Duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã. Giải thể dứt điểm các hợp tác xã ngưng hoạt động; hướng dẫn chuyển đổi đăng ký kinh doanh đối với các hợp tác xã có giấy đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp nhưng thực tế hoạt động ở lĩnh vực thương mại, dịch vụ...

- Khuyến khích các hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao, trong đó, ưu tiên ứng dụng công nghệ tin học (4.0), công nghệ thông tin truyền thông (ICT), công nghệ sinh học, công nghệ tự động và bán tự động hóa, công nghệ sản xuất vật tư nông nghiệp. Phấn đấu giá trị sản xuất của các sản phẩm nông nghiệp có ứng dụng công nghệ cao tăng hơn 2,0 lần so với phương thức sản xuất thông thường. Khuyến khích xây dựng các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp phù hợp với các chương trình cây, con giống trọng điểm của thành phố như: rau, hoa, heo, bò sữa, bò thịt, thủy sản... theo hình thức liên kết với các doanh nghiệp, công ty, siêu thị từ đầu vào đến đầu ra.

- Tiếp tục triển khai Đề án Phát triển hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021- 2025; xây dựng Đề án Phát triển hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (có điều chỉnh, cập nhật, bổ sung nội dung phù hợp theo tình hình thực tế).

- Tiếp tục xây dựng mô hình hợp tác xã nông nghiệp tiên tiến, hiện đại tại 05 huyện xây dựng nông thôn mới (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giờ).

- Phấn đấu 100% xã nông thôn mới có hợp tác xã hoạt động trên địa bàn theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 và có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

- Tổ chức hướng dẫn cho các hợp tác xã nông nghiệp đánh giá và xếp loại theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 14 năm 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **3.2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng**

- Tập trung duy trì, củng cố, phát triển các hợp tác xã đang hoạt động trong các ngành nghề như: thêu, đan, đồ gỗ mỹ nghệ, gốm sứ, mây tre lá... và các sản phẩm làng nghề truyền thống. Phát triển mới các hợp tác xã làng nghề tại các địa bàn có làng nghề truyền thống.

- Gắn kết các hợp tác xã với chương trình khuyến công để hỗ trợ các hợp tác xã cùng với các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác thúc đẩy phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại các cụm công nghiệp, tạo tiền đề cho việc hình thành các làng nghề công nghiệp mới, bảo tồn các làng nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp truyền thống.

- Tập trung phát triển hợp tác xã mới từ các hộ gia đình sản xuất tiểu thủ công nghiệp, hỗ trợ hộ gia đình nguồn vật tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đầu ra. Hỗ trợ các hợp tác xã thay đổi máy móc, phương tiện, công cụ, khoa học - công nghệ sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và các hoạt động xúc tiến thương mại, xử lý chất thải, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

### **3.3. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ**

- Tiếp tục củng cố các hợp tác xã hiện có, phát triển hệ thống cửa hàng hợp tác xã bán lẻ hàng tiêu dùng theo phương thức bán hàng văn minh, hiện đại, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và chất lượng hàng hóa.

- Phát triển các hợp tác xã thương mại bán lẻ, hợp tác xã làm tổng đại lý phân phối cho các nhà sản xuất trong và ngoài nước; hình thành các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động theo phương thức mua chung, bán riêng.

- Xây dựng chuỗi liên kết giữa các hợp tác xã thương mại với hợp tác xã nông nghiệp - dịch vụ nông nghiệp, góp phần giải quyết khâu tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và cung cấp vật tư nông nghiệp cho hộ thành viên.

- Phát triển các hợp tác xã quản lý kinh doanh chợ, thu hút đông đảo tiêu thương tham gia hợp tác xã, nhất là tại các chợ đầu mối để mở thêm các hoạt động xếp dỡ, vận chuyển hàng hóa, vệ sinh môi trường, bảo vệ, phân phối hàng hóa cho các điểm bán lẻ...

- Phát triển mô hình hợp tác xã dịch vụ trong các trường học như: các dịch vụ sinh hoạt văn hóa, du lịch, ký túc xá, nhà ở, thực phẩm,...

### **3.4. Lĩnh vực giao thông vận tải, bốc xếp**

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã vận tải trên địa bàn thành phố theo hướng tăng quy mô, giảm đầu mối các hợp tác xã nhỏ lẻ. Ưu tiên phát triển phương tiện mới sử dụng nhiên liệu sạch thân thiện với môi trường.

- Tăng cường công tác giám sát việc tập huấn nghiệp vụ lái xe và nhân viên phục vụ trên xe của các hợp tác xã kinh doanh vận tải trên địa bàn theo quy định của ngành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các hợp tác xã kinh doanh vận tải trên địa bàn thành phố về tình hình kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Tạo điều kiện để các hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được ưu tiên về bến bãi, đáp ứng nhu cầu phát triển số lượng phương tiện đến năm 2030; phát triển thêm các hợp tác xã dịch vụ hoạt động về cung ứng vật tư, kho hàng, bến bãi, sửa chữa phương tiện,...

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan (Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế thành phố, Công an thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận huyện, các hiệp hội, các đơn vị hợp tác xã) để kịp thời triển khai thông tin chủ trương, chính sách đến các hợp tác xã.

### **3.5. Lĩnh vực vệ sinh môi trường**

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ về thuế, vay vốn ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trang bị phương tiện thu gom vận chuyển rác, giao địa bàn hoạt động... để chuyển đổi các nghiệp đoàn, tổ thu gom rác dân lập thành các hợp tác xã vệ sinh môi trường.

- Củng cố, phát triển các hợp tác xã vệ sinh môi trường, phấn đấu đến năm 2030 mỗi quận trong thành phố đều có hợp tác xã vệ sinh môi trường hoạt động trong phạm vi quận hoặc liên phường; hình thành các hợp tác xã nông nghiệp - dịch vụ tại các quận ven, huyện có hoạt động về vệ sinh

môi trường; hình thành liên hiệp hợp tác xã vệ sinh môi trường để liên kết, khép kín hoạt động thu gom, vận chuyển, phân loại, tái chế... chất thải rắn thông thường trên địa bàn thành phố.

### **3.6. Lĩnh vực tín dụng nhân dân**

- Phát triển hợp tác xã tín dụng nhân dân hoạt động ổn định, an toàn, hiệu quả, có cơ cấu tổ chức chặt chẽ, năng lực tài chính, quản trị, điều hành, hướng tới mục tiêu chủ yếu là tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên, đồng thời bảo đảm phát triển hoạt động kinh doanh, góp phần cải thiện đời sống các thành viên.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm soát hoạt động Quỹ tín dụng nhân dân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đối với hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn thành phố.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nâng cao nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

1.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và Nhân dân, nhận thức đúng, đầy đủ về phát triển kinh tế tập thể là yêu cầu và xu thế tất yếu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Kinh tế tập thể với nhiều hình thức tổ chức đa dạng, kết hợp sức mạnh tập thể với sức mạnh của từng thành viên, trong đó:

- Tổ chức kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã là hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh thuộc thành phần kinh tế tập thể, là tổ chức kinh tế của những thể nhân, pháp nhân có nhu cầu, tự nguyện lập ra và tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình theo quy định của pháp luật. Tổ chức kinh tế tập thể hoạt động bình đẳng với các tổ chức kinh tế khác. Nhà nước không can thiệp trực tiếp, mà chỉ quản lý hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể thông qua pháp luật và chính sách.

- Các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có mục đích kinh tế - xã hội và nhân văn, không chỉ vì lợi ích kinh tế thuần túy. Kinh tế tập thể coi trọng lợi ích của thành viên, sự hợp tác, liên kết, trợ giúp lẫn nhau, hướng đến làm giàu cho từng thành viên và tập thể. Bên cạnh mục tiêu kinh tế, các tổ chức kinh tế tập thể còn thực hiện các chính sách xã hội trên địa bàn.

- Đánh giá hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể chủ yếu dựa trên số lượng, chất lượng thành viên tham gia, lợi ích tổ chức mang lại cho thành viên và cộng đồng. Đóng góp về mặt kinh tế của kinh tế tập thể trong nền kinh tế quốc dân là tỷ trọng đóng góp vào GRDP, là hiệu quả sản xuất, kinh doanh, lợi nhuận của tổ chức, thu nhập của thành viên... Đóng góp về mặt xã hội của kinh tế tập thể là số

lượng thành viên, số lượng việc làm, việc đóng góp vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phong trào thi đua, hoạt động nhân đạo từ thiện, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Phát triển kinh tế tập thể là một trong những phương thức để khắc phục mặt trái của kinh tế thị trường, là nền tảng quan trọng để đạt mục tiêu "*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*"; là cơ sở để "hợp tác" trở thành văn hóa, bản sắc trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; là một kênh quan trọng để thực hiện các chính sách phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại cộng đồng dân cư.

1.2. Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú; kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả.

## **2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể**

Tiếp tục rà soát, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định pháp luật về kinh tế tập thể chưa phù hợp với thực tiễn, khó khăn trong áp dụng, thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế tập thể như: Quy định về các loại hình tổ chức kinh tế tập thể, tổ chức đại diện; quy định về hợp tác xã, phát triển thành viên, về nâng cao khả năng huy động vốn, tăng tích lũy vốn và tài sản chung; quy định về phát triển doanh nghiệp trong tổ chức kinh tế tập thể. Bổ sung đầy đủ cơ sở pháp lý về kiểm toán, các quy định để nâng cao tính minh bạch trong quản lý, điều hành; về nâng cao hiệu quả, chất lượng chính sách hỗ trợ của Nhà nước, quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể. Có chính sách hỗ trợ, thu hút nguồn lực, ứng dụng khoa học - công nghệ, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, mở rộng thị trường cho kinh tế tập thể, bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể theo hướng xác định các tổ chức kinh tế tập thể là chủ thể phù hợp để kết hợp giữa đầu tư của Nhà nước và đầu tư, quản lý của tập thể người dân (đầu tư công - quản trị cộng đồng). Có chính sách đặc thù cho kinh tế tập thể như liên hiệp hợp tác xã, hợp tác xã có quy mô lớn, doanh thu cao, sử dụng nhiều lao động. Xây dựng chương trình tổng thể về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố để thống nhất, tập trung nguồn lực, phù hợp với yêu cầu phát triển của kinh tế tập thể và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ với một số nội dung cụ thể như sau:

### 2.1. Về nguồn nhân lực

- Nghiên cứu, đề xuất đưa nội dung đào tạo về kinh tế tập thể vào chương trình giảng dạy chính thức trong chương trình đào tạo lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên. Hằng năm dành chỉ tiêu cử cán bộ trẻ đi đào tạo chính quy về kinh tế tập thể tại một số quốc gia có phong trào hợp tác xã phát triển mạnh.

- Chuẩn hóa các chức danh quản lý trong tổ chức kinh tế tập thể (giám đốc, kế toán, kiểm soát). Nhà nước hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đối với các cán bộ quản lý chưa đạt tiêu chuẩn chức danh vị trí đang đảm nhiệm.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ, thu hút cán bộ quản lý và khoa học về công tác tại các tổ chức kinh tế tập thể, Nhà nước hỗ trợ trả lương cho cán bộ quản lý và khoa học được đào tạo tại các trường đại học có chuyên ngành phù hợp, để bố trí công tác tại các tổ chức kinh tế tập thể.

### 2.2. Về đất đai

Rà soát lại tình hình quản lý, sử dụng đất, nhà được Nhà nước giao cho các hợp tác xã quản lý; hoàn thiện lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, trong đó bố trí quỹ đất cho các tổ chức kinh tế tập thể thuê; xem xét ưu đãi hợp lý về giá và thời gian cho thuê đất đối với các tổ chức kinh tế tập thể chuyển đổi và thành lập mới chưa được hỗ trợ thuê đất, bảo đảm sử dụng đất đai có hiệu quả.

### 2.3. Về tài chính, tín dụng

Nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với tổ chức kinh tế tập thể. Hỗ trợ phí kiểm toán, hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp đối với các tổ chức kinh tế tập thể.

Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát. Hướng dẫn thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ tại các tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện. Phấn đấu tăng nguồn vốn của Quỹ trợ vốn thành viên hợp tác xã thành phố; hoàn thành việc chuyển tiếp mô hình hoạt động của Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã theo quy định; phấn đấu đến năm 2030, quỹ có nguồn vốn hoạt động đạt xấp xỉ 2.000 tỷ đồng; phấn đấu thành lập thêm các chi nhánh Quỹ ở các quận, huyện.

### 2.4. Về ứng dụng khoa học - công nghệ

Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã đẩy nhanh chuyển đổi số; ứng dụng, đổi mới nâng cao trình độ công nghệ; ưu tiên cho các hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của thành phố; ưu tiên hỗ trợ, hướng dẫn các hợp tác xã đầu tư vào Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh. Hướng dẫn các tổ chức kinh tế tập thể có dự án ứng dụng khoa học - công nghệ và



đổi mới sáng tạo, đổi mới công nghệ được vay vốn trung và dài hạn từ Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và của các bộ, ngành, địa phương.

Hỗ trợ thành viên hợp tác xã tham gia các chương trình đào tạo dạy nghề nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với chế độ đãi ngộ theo quy định của thành phố; hỗ trợ cung cấp các loại giống chất lượng tốt, chuyển giao quy trình công nghệ, đào tạo tập huấn kỹ thuật sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao cho cán bộ và các thành viên của hợp tác xã trên địa bàn thành phố; hỗ trợ chuyển giao mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo trong nông nghiệp cho hợp tác xã, thành viên hợp tác xã để tái cơ cấu sản xuất, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, góp phần phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

### *2.5. Về hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường*

Hỗ trợ các tổ chức kinh tế tiếp cận, nghiên cứu, khảo sát thị trường; xây dựng, đăng ký thương hiệu; đăng ký sản phẩm thương mại; tham gia hội chợ, triển lãm ở trong và ngoài nước. Triển khai chương trình xúc tiến thương mại hàng năm cho các hợp tác xã; xây dựng chương trình quảng bá thương hiệu, sản phẩm, dịch vụ của các hợp tác xã trên Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã thành phố và các sở, ngành; hỗ trợ các hợp tác xã có sản phẩm xuất khẩu tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài nước.

### *2.6. Về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng*

Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích chung của cộng đồng thành viên hoặc là nơi tiếp nhận/triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng của Nhà nước vì mục tiêu phát triển cộng đồng. Xây dựng kết cấu hạ tầng xúc tiến thương mại, đầu tư; xây dựng và ứng dụng thương mại điện tử, sàn giao dịch. Tổ chức kinh tế tập thể có trách nhiệm tự trang trải chi phí vận hành, bảo dưỡng các công trình được Nhà nước bàn giao, giúp cộng đồng quản lý và khai thác hiệu quả các công trình được xây dựng trên cơ sở nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, kết hợp với sự đóng góp của các thành viên.

Hỗ trợ của Nhà nước là tài sản chung không chia khi thành viên ra khỏi tổ chức kinh tế tập thể hoặc tổ chức kinh tế tập thể giải thể, phá sản.

### *2.7. Về bảo hiểm xã hội*

Thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật; các thành viên khác không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tạo điều kiện để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

### **3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể**

Nghiên cứu, đề xuất chính sách phù hợp để tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng của kinh tế tập thể gồm: nợ tồn đọng kéo dài trong hợp tác xã (nợ Nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ hợp tác xã...); các quan hệ về tài sản của hợp tác xã, đặc biệt là những tài sản liên quan đến đất đai. Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và các hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật; cơ cấu lại các hợp tác xã tín dụng, nhất là xử lý một số hợp tác xã tín dụng yếu kém.

Phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong các tổ chức kinh tế tập thể; kết hợp động lực kinh tế với động lực tinh thần, khơi dậy phong trào quần chúng Nhân dân tham gia phát triển các tổ chức kinh tế tập thể. Khuyến khích mở rộng thành viên, đa dạng hóa các loại thành viên trong tổ chức kinh tế tập thể (thành viên chính thức và thành viên liên kết) tùy theo nhu cầu, khả năng đóng góp và mức độ tham gia.

Tập trung ưu tiên bố trí và sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước trong việc hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã. Khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức kinh tế tập thể; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện.

Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể với các tổ chức thuộc thành phần kinh tế khác, đặc biệt là liên kết với doanh nghiệp Nhà nước. Chỉ đạo các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố có hỗ trợ, liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có hiệu quả; sớm khắc phục tình trạng thiếu liên kết giữa kinh tế Nhà nước với kinh tế tập thể.

Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ và chế độ làm việc của Đảng ủy Liên hiệp hợp tác xã Thương mại thành phố (Saigon Co.op) phù hợp với tình hình thực tiễn quản lý hiện nay của thành phố. Phát huy mạnh mẽ vai trò tiên phong trong kinh tế tập thể thành phố và cả nước; phấn đấu là tổ chức kinh tế tập thể nằm trong bảng xếp hạng 300 Hợp tác xã lớn nhất toàn cầu do Liên minh hợp tác xã quốc tế (ICA) công nhận; nghiên cứu, tiến tới xây dựng Liên đoàn hợp tác xã tiêu dùng phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

#### **4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể**

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng.

Củng cố vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; thường xuyên rà soát, kiện toàn, bổ sung các thành viên Ban Chỉ đạo nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Xây dựng quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo của các cấp để phân công trách nhiệm rõ ràng trong thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã tại thành phố Thủ Đức và các quận, huyện.

Tăng cường trách nhiệm của các thành viên là các cơ quan chuyên ngành về kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý; chủ động đề xuất các nhiệm vụ và giải pháp nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tăng cường biên chế công chức cho các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

#### **5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã thành phố đối với phát triển kinh tế tập thể**

Các cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; đưa nội dung phát triển kinh tế tập thể thành một trong những nội dung quan trọng trong kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, địa phương.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và Nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể.

Đối với các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động, cần quan tâm xây dựng, phát huy vai trò các đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh.

Phát huy vai trò Liên minh Hợp tác xã thành phố là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức kinh tế tập thể, giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Phát huy vai trò hướng dẫn, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối với kinh tế tập thể. Chủ động nghiên cứu đề xuất cấp thẩm quyền thực hiện một số nội dung dịch vụ công phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ của Liên minh.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh Hợp tác xã thành phố tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ Chính trị tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, đồng thời, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy; định kỳ hàng năm sơ kết rút kinh nghiệm, bổ sung kế hoạch thực hiện, phù hợp yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố bố trí thích đáng ngân sách Nhà nước trung hạn và hàng năm hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, tạo điều kiện thuận lợi cho phân bổ và tập trung nguồn lực cho phát triển kinh tế tập thể; tổ chức giám sát, kiểm tra, đánh giá triển khai thực hiện pháp luật về kinh tế tập thể.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy; bố trí nguồn lực, nhân lực để tổ chức thực hiện; phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Thành ủy.

4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Liên minh Hợp tác xã thành phố tăng cường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển nông nghiệp, nông thôn; tăng cường giám sát, phản biện quá trình thực hiện Nghị quyết tại các địa phương, đơn vị.

5. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này; báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Thành ủy.

6. Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp Ban Dân vận Thành ủy có hướng dẫn các đơn vị kinh tế tập thể xây dựng kế hoạch đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, đoàn thể góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương tại Nghị quyết

số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022; xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ và chế độ làm việc của Đảng ủy Liên hiệp hợp tác xã Thương mại thành phố (Saigon Co.op) phù hợp với tình hình thực tiễn quản lý hiện nay của thành phố.

7. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động của Thành ủy, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo);
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban cán sự đảng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn;
- Các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức và đảng ủy cấp trên cơ sở thuộc Thành ủy;
- Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- Đảng ủy Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố;
- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Tài chính;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Văn phòng Thành ủy: Lãnh đạo, Phòng TH/Hag,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ



Nguyễn Văn Nên